TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 13 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST - VDS ngày 02 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình;

2. Chị Mai Thị H, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Xuân T và chị Mai Thị H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện V vào ngày 19/12/2017. Trước khi kết hôn với nhau chị H đã từng ly hôn. Vợ anh cũng bị bệnh, sau đó chết. Vì vậy, anh và chị H mới tiến tới hôn nhân. Sau khi kết hôn, anh và chị H chung sống với nhau tại gia đình anh ở thôn T, xã V. Tuy mới chung sống với nhau được một thời gian ngắn nhưng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng không hiểu và thông cảm với nhau dẫn đến cuộc sống chung không có hạnh phúc. Hai bên không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng. Do vậy chị H đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đầu năm 2019 đến nay. Anh, chị sống mỗi người một nơi, không quan tâm gì đến nhau. Nay anh T và chị H đều xác

định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Mai Thị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Xuân T và chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân T và chị Mai Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T, chị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T và chị Mai Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Mai Thị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân T và chị Mai Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T, chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0003xxx và Biên lai số 0003xxx ngày 02/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục THADS huyện V;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP

.

THẨM PHÁN

(Đã ký)